

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ TỰ NHIÊN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KỲ II
NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 8

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập: Bài 20,24,25,26,27,29,30,31,32,33,34.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập

- Biết được hình dạng, cấu tạo và các vật liệu chế tạo các dụng cụ cơ khí.
- Biết công dụng, cách sử dụng một số dụng cụ cơ khí cầm tay đơn giản.
- Biết được khái niệm chi tiết máy, phân loại chi tiết máy, các kiểu lắp ghép của chi tiết máy.
- Hiểu được khái niệm, phân loại các mối ghép cố định, mối ghép động.
- Biết được cấu tạo, đặc điểm và ứng dụng của các mối ghép thường gặp.
- Hiểu được vì sao cần truyền và biến đổi chuyển động.
- Biết được cấu tạo, ứng dụng của các cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động.
- Biết được vai trò của điện năng, quy trình sản xuất điện năng.
- Biết được các nguyên nhân gây tai nạn điện, các biện pháp an toàn điện.

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng.

- Biết cách sử dụng an toàn các dụng cụ cơ khí cầm tay đơn giản trong gia đình.
- Phân tích các sản phẩm cơ khí, các chi tiết được lắp ghép với nhau như thế nào?
- Sử dụng an toàn các dụng cụ bảo vệ an toàn điện trong gia đình.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1: Dụng cụ dùng để tháo, lắp :

- A. Kìm.
- B. Cờ lê, mỏ lết, tua vít.
- C. Ê tô.
- D. Cưa.

Câu 2 : Dụng cụ gia công :

- A. Thước lá.
- B. Kìm.
- C. Tua vít.
- D. Búa, cưa, đục, dũa.

Câu 3: Dấu hiệu nhận biết chi tiết máy là:

- A. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh.



B. không thể tháo rời ra được hơn nữa.

C. có thể tháo rời ra được nữa.

D. phần tử có cấu tạo hoàn chỉnh và không thể tháo rời ra được hơn nữa.

Câu 4: Mỗi ghép cố định là:

A. mỗi ghép mà các chi tiết ghép không có chuyển động tương đối với nhau.

B. mỗi ghép mà các chi tiết ghép có thể xoay, trượt, lăn và ăn khớp với nhau.

C. mỗi ghép mà các chi tiết ghép có thể tháo rời ở dạng nguyên vẹn.

D. mỗi ghép muốn tháo rời các chi tiết bắt buộc phải phá hỏng một thành phần nào đó của mỗi ghép.

Câu 5: Cấu tạo của mỗi ghép bằng đinh tán:

A. chi tiết ghép

B. chi tiết được ghép

C. đinh tán

D. chi tiết được ghép và đinh tán.

Câu 6: Cấu tạo của mỗi ghép bằng bu lông gồm:

A. chi tiết ghép.

B. bu lông.

C. đai ốc, vòng đệm.

D. chi tiết ghép, bu lông, đai ốc, vòng đệm.

Câu 7: Mỗi ghép bằng ren:

A. mỗi ghép bu lông

B. mỗi ghép vít cấy.

C. mỗi ghép đinh vít.

D. mỗi ghép bu lông, mỗi ghép vít cấy, mỗi ghép đinh vít

Câu 8: Chi tiết có mặt trụ trong là:

A. trục.

B. ổ trục.

C. khớp quay.

D. vòng chắn.

Câu 9: Những loại khớp động thường gặp là:

A. khớp tịnh tiến và khớp quay.

B. khớp tịnh tiến và khớp cố định.

C. khớp cố định và khớp quay.

D. khớp cố định và khớp cầu.

Câu 10: Trong các mỗi ghép sau, mỗi ghép tháo được gồm:

A. mỗi ghép bằng hàn, mỗi ghép bu lông.

B. mỗi ghép bằng hàn, mỗi ghép vít cấy.

C. mỗi ghép đỉnh vít.

D. mỗi ghép bằng đỉnh tán.

Câu 11: Trong các mỗi ghép sau, mỗi ghép không tháo được gồm:

A. mỗi ghép bằng hàn, mỗi ghép bu lông.

B. mỗi ghép bằng hàn, mỗi ghép vít cấy.

C. mỗi ghép đỉnh vít.

D. mỗi ghép bằng đỉnh tán.

Câu 12: Cấu tạo bộ truyền động đai không có bộ phận nào?

A. bánh răng

B. bánh dẫn

C. bánh bị dẫn

D. dây đai.

Câu 13 : Quy trình sản xuất điện năng của nhà máy nhiệt điện:

A. Nhiệt năng

đun nóng nước $\rightarrow$ Hơi nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin hơi $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện $\xrightarrow{\text{phát ra}}$ Điện năng

B. Thủy năng $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện

C. Hơi nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin hơi $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện

D. Thủy năng $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện $\xrightarrow{\text{Phát ra}}$ Điện năng

Câu 14 : Quy trình sản xuất điện năng của nhà máy thủy điện:

A. Nhiệt năng

đun nóng nước $\rightarrow$ Hơi nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin hơi $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện $\xrightarrow{\text{phát ra}}$ Điện năng

B. Thủy năng $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện

C. Hơi nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin hơi $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện

D. Thủy năng $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Tua bin nước $\xrightarrow{\text{Làm quay}}$ Máy phát điện $\xrightarrow{\text{Phát ra}}$ Điện năng

Câu 15 : Các dụng cụ an toàn điện :

A. giày cao su cách điện, cưa.

B. tua vít có chuôi cầm cách điện, đục.

C. thăm cách điện, giá cách điện.

D. dũa, bút thử điện.

Câu 16 : Điện năng là gì ?

A. công suất của dòng điện

B. chuyển dời có hướng của các hạt mang điện tích

C. công của dòng điện

D. nhiệt năng

Câu 17 : Nhiệm vụ của bộ truyền chuyển động :

A. Các bộ phận trong máy đặt cách xa nhau.

B. Các bộ phận trong máy có tốc độ quay khác nhau.

C. Các bộ phận trong máy có nhiều dạng chuyển động khác nhau.

D. Truyền và biến đổi tốc độ cho phù hợp với tốc độ của các bộ phận trong máy.

Câu 18 : Tại sao cần biến đổi chuyển động ?



- A. Các bộ phận trong máy đặt cách xa nhau và được dẫn động từ một chuyển động ban đầu.
 B. Các bộ phận trong máy có tốc độ quay khác nhau.
 C. Các bộ phận trong máy có nhiều dạng chuyển động khác nhau.
 D. Truyền và biến đổi tốc độ cho phù hợp với tốc độ của các bộ phận trong máy.

Câu 19 : Tại sao cần truyền chuyển động ?

- A. Các bộ phận trong máy đặt cách xa nhau và được dẫn động từ một chuyển động ban đầu.
 B. Các bộ phận trong máy có tốc độ quay khác nhau.
 C. Các bộ phận trong máy có nhiều dạng chuyển động khác nhau.
 D. Truyền và biến đổi tốc độ cho phù hợp với tốc độ của các bộ phận trong máy.

Câu 20 : Có mấy nguyên nhân chính xảy ra tai nạn điện ?

- A. 3 nguyên nhân chính.
 B. 4 nguyên nhân chính.
 C. 5 nguyên nhân chính.
 D. 6 nguyên nhân chính.

B. Bài tập tự luận :

Câu 1: Thế nào là mối ghép cố định, mối ghép động, mối ghép tháo được, mối ghép không tháo được ? Cho ví dụ minh họa mỗi loại mối ghép trên ?

Câu 2: Nêu cấu tạo của mối ghép bằng ren, đặc điểm và ứng dụng ?

Câu 3: Nêu cấu tạo của mối ghép bằng đinh tán, đặc điểm và ứng dụng ?

Câu 4: Thế nào là khớp động, công dụng của khớp động ?

Câu 5: Nguyên nhân xảy ra tai nạn điện ?

Câu 6: Các biện pháp an toàn điện khi sử dụng điện, khi sửa chữa điện.

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng

Câu 1: Trong phòng học lớp em, có những mối ghép cố định nào? Vì sao lại sử dụng mối ghép tháo được hay không tháo được?

Câu 2: Nêu một số dụng cụ an toàn điện trong gia đình em.

Câu 3: Tại sao mỗi gia đình cần có ít nhất một bút thử điện, nêu cấu tạo, quy trình tháo lắp bút thử điện.

Câu 4: Vì sao dòng điện qua bút thử điện lại không gây nguy hiểm cho người sử dụng ?

Long Biên, ngày 16 tháng 02 năm 2023

NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG

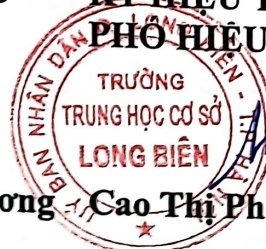
Thâm Thị Minh Phương

NHÓM TRƯỞNG

Thâm Thị Minh Phương

KT-HIỆU TRƯỞNG

PHÓ-HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Phương Anh